

BỘ NGOẠI GIAO
HỌC VIỆN NGOẠI GIAO

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP BẰNG CỬ NHÂN
KHÓA 43 - NGÀNH KINH TẾ QUỐC TẾ

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Vân Anh	24/08/1998	
2	Lưu Thị Dung	24/04/1998	
3	Phan Thị Duyên	01/05/1998	
4	Vũ Thị Thùy Dương	09/09/1998	
5	Phùng Thị Thu Hằng	13/01/1998	
6	Lê Thị Hiền	31/07/1998	
7	Vũ Thị Thu Hiền	05/12/1997	
8	Nguyễn Thị Phương Hoa	04/06/1998	
9	Nguyễn Thị Vân Khánh	10/05/1998	
10	Đỗ Thị Lê	02/09/1998	
11	Đỗ Thị Loan	26/07/1998	
12	Vũ Huệ Ngân	19/10/1998	
13	Hồ Trọng Nghĩa	31/03/1997	
14	Nguyễn Thị Thanh Nhân	19/06/1997	
15	Triệu Thị Nhi	16/10/1998	
16	Trịnh Thị Kim Nhung	26/10/1998	
17	Vũ Thị Oanh	10/03/1998	
18	Đinh Thị Phương	01/11/1995	
19	Hồ Hà Phương	24/06/1998	
20	Nguyễn Thị Thanh Phương	19/12/1998	
21	Trần Thị Thanh Tâm	30/06/1998	
22	Nguyễn Thị Thi	10/01/1997	
23	Nguyễn Thị Tú Thúy	10/10/1997	
24	Bùi Anh Tuấn	01/08/1997	
25	Nguyễn Thị Thu Trà	11/04/1997	
26	Đinh Thị Lan Anh	14/08/1996	
27	Bùi Thị Ngọc Ánh	21/05/1998	
28	Lý Thị Hoài	09/05/1997	

29	Hoàng Thị Thanh Lan	07/09/1998	
30	Trần Thị Khánh Linh	140/4/1998	
31	Lê Thị Nga	03/03/1998	
32	Dương Phương Nhi	21/06/1998	
33	Nguyễn Hồng Nhung	07/12/1998	
34	Đặng Thị Phương Thảo	04/01/1998	
35	Nguyễn Thị Thanh Thảo	03/11/1998	
36	Chu Minh Thùy	09/03/1998	
37	Trịnh Ngọc Thủy	01/05/1998	
38	Nguyễn Thị Huyền Thư	01/07/1998	
39	Mạnh Phan Hà Trang	07/11/1998	
40	Nguyễn Hoàng Việt	26/10/1998	
41	Đậu Nguyễn Thảo Vy	20/11/1998	
42	Trần Minh Quang	24/04/1998	
43	Nguyễn Thúy Quỳnh	13/03/1998	
44	Lê Nhật Hoàng	23/12/1998	
45	Trương Thị Mỹ Duyên	28/09/1998	
46	Vũ Hồng Anh	02/09/1998	
47	Bùi Phương Anh	10/12/1998	
48	Nguyễn Quý Anh	18/08/1998	
49	Trương Hồng Giang	27/10/1998	
50	Phạm Thu Hà	20/04/1998	
51	Lương Thị Hạnh	23/04/1998	
52	Quách Gia Hiếu	22/08/1998	
53	Doãn Khánh Huyền	07/04/1998	
54	Thái Thị Linh	02/10/1998	
55	Trần Thị Khánh Linh	30/06/1998	
56	Phan Minh Nguyệt	10/10/1998	
57	Nguyễn Hồng Nhung	28/12/1997	
58	Trương Thị Phương Uyên	28/08/1998	
59	Phùng Hồng Ngọc	01/04/1997	
60	Dashmandal Delgermurun	02/05/1996	
61	Cao Thị Dung	10/06/1998	
62	Đàm Thị Hiền	18/03/1998	
63	Đường Xuân Tú	07/04/1998	
64	Nguyễn Thị Ninh	07/09/1997	

65	Lê Hà Phương	25/02/1998	
66	Nguyễn Xuân Mạnh Cường	15/09/1998	
67	Nguyễn Thị Linh	30/08/1998	
68	Nguyễn Thị Cẩm Vy	06/09/1998	
69	Nguyễn Thị Duyên	28/04/1998	
70	Phạm Thuỳ Trang	03/06/1998	
71	Phạm Văn Sơn	24/02/1997	
72	Kiều Thúy Dung	01/08/1997	
73	Nguyễn Sơn Hoàng	27/10/1997	
74	Nguyễn Thị Giang	13/05/1998	
75	Lê Thị Xuân	01/01/1996	
76	Nguyễn Hải Yến	19/12/1998	
77	Vũ Bích Ngọc	30/01/1998	
78	Phạm Thị Thu	16/07/1998	
79	Lương Hoàng Kỳ	14/02/1998	
80	Nguyễn Thị Thùy	04/11/1998	
81	Trần Thị Ngọc Bích	06/09/1998	
82	Lê Thị Hồng	16/09/1998	
83	Đỗ Thị Thu Như	07/07/1998	
84	Mạnh Thị Quỳnh	20/04/1997	
85	Lê Huyền Trang	05/08/1998	
86	Mai Duy Dương	01/06/1998	
87	Bùi Thị Hồng Hạnh	07/01/1998	
88	Nguyễn Thị Hậu	21/11/1998	
89	Nguyễn Mạnh Hưng	22/01/1998	
90	Lê Thị Tú Linh	02/05/1998	
91	Nguyễn Mạnh Tài	11/09/1997	
92	Nguyễn Đắc Thùy	10/05/1998	
93	Nguyễn Thị Tuyết	11/05/1997	
94	Đinh Vũ Phương Thảo	11/08/1997	
95	Trần Thị My	17/05/1998	
96	Ngô Thị Minh Thu	12/11/1998	

Lưu ý: Mọi thông tin về xác minh văn bằng vui lòng liên hệ đ/c Phan Hoài Trang
Phòng Đào tạo đại học, Phòng D312, Tầng 3, Tòa D, Học viện Ngoại giao.
(Email: dt@dav.edu.vn, Hotline: 0936.018.433).